

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 448/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 10 TTHC mới và 08 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

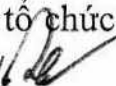
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 10 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn trên cơ sở Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ (*Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Bãi bỏ 08 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn đã được công bố tại Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức tôn giáo, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- VPCP;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH





PHỤ LỤC 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 498 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tên thủ tục hành chính		Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực tôn giáo					
01	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
02	Thủ tục đăng ký bỏ sung hoạt động tín ngưỡng.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
03	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
04	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.	Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
05	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bỏ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.	Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

(Handwritten signature)

	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.	hợp lệ.	cấp xã		chỉ tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
06				Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. - Nghị định 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
07				Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. - Nghị định 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
08				Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ, cụ thể: - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm mới để sinh hoạt tôn giáo tập trung, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ có trách nhiệm xin ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung. - Trong thời hạn 10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. - Nghị định 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.



		kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến hợp lệ của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc thay đổi địa điểm.			
09	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.	Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
10	Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp trong địa bàn một xã của sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.	Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017 - Nghị định 162/2017/NĐ-CP 30/12/2017 của Chính phủ quy chi tiết một số điều và biện pháp hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.



PHỤ LỤC 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 498 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính
01	T-GLA- 247354-TT	Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.
02	T-GLA-247355-TT	Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng.
03	T-GLA- 247357-TT	Chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo.
04	T-GLA-247358-TT	Tiếp nhận và giải quyết đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.
05	T-GLA- 247359-TT	Tiếp nhận đăng ký người vào tu.
06	T-GLA- 247360-TT	Tiếp nhận thông báo việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng.
07	T-GLA- 247361-TT	Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo (trong phạm vi một xã).
08	T-GLA- 247356-TT	Tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng.